

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4320** /TCHQ-GSQL

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2018

V/v đưa hàng hóa nhập khẩu về địa
điểm kiểm tra tập trung Hateco thuộc
Cục Hải quan TP. Hà Nội quản lý

Kính gửi:

- Cục Hải quan thành phố Hà Nội;
- Cục Hải quan thành phố Hải Phòng.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 2110/HQHN-GSQL ngày 10/7/2018 của Cục Hải quan TP. Hà Nội báo cáo về việc đưa hàng hóa nhập khẩu về địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung Hateco thuộc Cục Hải quan TP. Hà Nội quản lý để kiểm tra thực tế hàng hóa. Về việc này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Ngày 17/4/2018, Tổng cục Hải quan đã ban hành công văn số 2038/TCHQ-GSQL hướng dẫn Cục Hải quan thành phố Hà Nội về việc kiểm tra thực tế hàng hóa tại địa điểm kiểm tra tập trung do đơn vị quản lý. Trên cơ sở đó, Cục trưởng Cục Hải quan TP. Hà Nội đã ban hành Quyết định 862/QĐ-TCHQ ngày 29/5/2018 quy định thực hiện kiểm tra thực tế hàng hóa tại các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung do Cục Hải quan TP. Hà Nội quản lý. Theo đó, đối với hàng hóa đăng ký tờ khai hải quan tại các Chi cục Hải quan thuộc Cục Hải quan TP. Hà Nội thì việc kiểm tra thực tế hàng hóa được thực hiện tại địa điểm kiểm tra tập trung thuộc Khu công nghiệp Sài Đồng B, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, TP. Hà Nội hoặc tại địa điểm kiểm tra thuộc Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai hải quan.

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 22 Luật Hải quan; khoản 18 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 29 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định: "*kiểm tra thực tế hàng hóa được vận chuyển đến địa điểm kiểm tra tại Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai hoặc địa điểm kiểm tra tập trung của Cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai hoặc địa điểm kiểm tra tại chân công trình, nhà máy*".

Như vậy, trường hợp hàng hóa nhập khẩu đăng ký tờ khai hải quan tại các Chi cục Hải quan thuộc Cục Hải quan TP. Hà Nội thuộc diện phải kiểm tra thực tế và Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai đã đề nghị đưa hàng hóa về địa điểm kiểm tra tập trung Hateco để kiểm tra thì yêu cầu Cục Hải quan TP. Hải Phòng chỉ đạo các Chi cục Hải quan cửa khẩu thực hiện niêm phong hàng hóa theo quy

định và giao cho người khai hải quan vận chuyển về địa điểm kiểm tra tập trung nêu trên để kiểm tra hàng hóa.

Tổng cục Hải quan có ý kiến đề Cục Hải quan TP. Hà Nội và Cục hải quan TP. Hải Phòng biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQL (03b)

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Mai Xuân Thành



HATECO

HATECO LOGISTICS .,JSC.

Logistics – Warehousing – Freight Forwarding – Distribution.

Add: Sai Dong B Industrial Zone, Thach Ban Ward, Long Bien District, Hanoi, Vietnam

Tel: +84 24.3259.5272 - Fax: +84 24.3259.5365

Email: logistics@hateco.com.vn – Website: www.hateco.com.vn

TRUNG TÂM LOGISTICS HATECO

BIỂU GIÁ DỊCH VỤ NĂM 2019

I. BIỂU GIÁ DỊCH VỤ HỖ TRỢ KIỂM HÓA VÀ SOI CHIẾU HÀNG HÓA

(Áp dụng cho phương tiện, hàng hóa phải thực hiện kiểm hóa và soi chiếu)

STT	Dịch vụ	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
1	Xe có tải trọng đến 2,5 tấn.	140,000	
2	Xe có tải trọng trên 2,5 tấn đến 5 tấn.	175,000	
3	Xe có tải trọng trên 5 tấn đến 15 tấn	240,000	
4	Xe Rơ - moóc 20' & xe có trọng tải ≤ 25 tấn	315,000	
5	Xe Rơ - moóc 40' & xe có trọng tải > 25 tấn	405,000	

Lưu ý:

- Đơn giá trên đã bao gồm thuế GTGT, phí ra vào và sử dụng hạ tầng tại trung tâm;
- Thời gian thực hiện dịch vụ kiểm hóa và soi chiếu hàng hóa trong vòng 12 tiếng. Trường hợp phải kiểm tra thực tế hàng hóa phát sinh phương tiện lưu trú tại Trung tâm vượt quá 12 tiếng thì sẽ áp dụng thêm lượt phí ra vào (theo biểu giá phương tiện ra vào Trung tâm);
- Trường hợp hàng hóa sau khi soi chiếu phải kiểm tra thực tế hàng hóa theo yêu cầu của Hải quan thì sẽ áp dụng theo biểu giá dịch vụ phụ trợ.

II. BIỂU GIÁ PHƯƠNG TIỆN RA VÀO TRUNG TÂM LOGISTICS HATECO :

(Áp dụng cho các phương tiện chuyên chở hàng hóa nhập, xuất tại các kho thuộc Trung tâm)

STT	Dịch Vụ	Đơn giá (VNĐ)		Ghi chú
		Theo Ngày	Theo Tháng	
1	Xe máy	3.000/xe/lượt	60.000/xe/tháng	
2	Ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống	30.000/xe/lượt	850.000/xe/tháng	
3	Ô tô chở người trên 9 chỗ ngồi đến 16 chỗ ngồi	40.000/xe/lượt	1.400.000/xe/tháng	
4	Xe có tải trọng đến 2,5 tấn	30.000/lượt	1.200.000/xe/tháng	
5	Xe có tải trọng trên 2,5 tấn đến 5 tấn	65.000/lượt	1.700.000/xe/tháng	
6	Xe có tải trọng trên 5 tấn đến 15 tấn	75.000/lượt	2.150.000/xe/tháng	
7	Xe Rơ - moóc 20' & xe có trọng tải ≤ 25 tấn	95.000/lượt		
8	Xe Rơ - moóc 40' & xe có trọng tải > 25 tấn	130.000/lượt		

Lưu ý:

- Đơn giá đã bao gồm thuế GTGT;
- Một lượt xe: là một lần vào, ra tại điểm trông giữ mà không quá 12 tiếng (nếu xe lưu trong bãi vượt quá 12 tiếng sẽ tự động được tính thêm lượt, 12h/lượt);
- Phí ra vào trung tâm xuất nhập hàng hóa được tính trong vòng 12 tiếng.



III. BIỂU GIÁ DỊCH VỤ PHỤ TRỢ:

STT	Dịch Vụ	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
1	Bốc xếp: hàng hóa xuất - nhập kho/ kiểm hóa Hải quan/ chuyên tải hàng hóa	38.500/m ³ /lượt	Hàng nguyên carton, nguyên bao (tối thiểu 1m ³ /lượt)
		110.000/tấn/lượt	Hàng trên 1.000kg/m ³
		165.000/kiện/lượt	Kiện từ 2m ³ trở lên, không vượt quá 4m ³ /kiện.
		55.000/pallet/Lượt	
2	Phân loại hàng hóa	16.500/m ³ /lượt	Áp dụng đối với phân loại theo thùng carton. Đối với phân loại hàng hóa đặc biệt: theo thỏa thuận khi đăng ký dịch vụ và kiểm tra thực tế hàng hóa.
3	Hàng hóa là ô tô từ 9 chỗ ngồi trở xuống	715.000/ô tô/lượt	Áp dụng đối với khách hàng lẻ có số lượng dưới 10 xe ô tô/lô hàng
4	Hàng hóa là xe máy	55.000/xe máy/lượt	
5	Cuốn pallet bằng màng PE	55.000/pallet	
6	Dán tem, nhãn	330/tem, nhãn	Áp dụng cho 1 lớp bao bì
7	Phá dỡ kiện hàng		
	Kiện carton	5.500/kiện	Kiện nhỏ dưới 1 m ³
		11.000/kiện	Kiện từ 1 m ³ trở lên
	Kiện gỗ	22.000/kiện	Kiện nhỏ dưới 1 m ³
		33.000/kiện	Kiện từ 1 m ³ đến 2 m ³
		55.000/kiện	Kiện trên 2m ³

Lưu ý:

- Đơn giá đã bao gồm thuế GTGT;
- Bốc xếp ngoài giờ làm việc:
 - + Từ thứ hai đến thứ bảy: thu tăng 50% / đơn giá (phục vụ từ 18h00 đến 22h00)
 - + Từ 22h00 đến trước 08h00 từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày chủ nhật : tăng 100% / đơn giá.
 - + Ngày lễ tết: tăng 200% / đơn giá
 - + Bốc xếp ngoài giờ áp dụng tối thiểu 10m³/lần
- Hàng siêu trường, siêu trọng, độc hại, giá trị cao và các khoản phí chưa có trong biểu phí này sẽ được thỏa thuận trực tiếp khi đăng ký dịch vụ;

CÔNG TY CỔ PHẦN HATECO LOGISTIC



PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Phan Thị Hồng Hải



HATECO

HATECO LOGISTICS JSC

Add : Sai Dong B Industrial Zone, Thach Ban Ward,

Long Bien District, Hanoi, Vietnam

Tel : + 84 24.32595272 – Fax: +84 24.3259.5365

Email: logistics@hateco.com.vn- Website : www.hateco.com.vn

2560

BẢNG SO SÁNH GIÁ RA VÀO KIỂM HÓA

STT	Dịch vụ	Công ty Hateco		ICD Mỹ Đình		ICD Gia Thụy	
		Cont 20'	Cont 40'	Cont 20'	Cont 40'	Cont 20'	Cont 40'
1	Xe container ra vào cổng			275,000	385,000		
2	Phí trải bãi kiểm hóa (cơ sở hạ tầng)			165,000	275,000	550,000	770,000
3	Phí lưu đêm			77,000	99,000	110,000	110,000
4	Phí dịch vụ hỗ trợ kiểm hóa và soi chiếu hàng hóa (Áp dụng cho phương tiện, hàng hóa phải thực hiện kiểm hóa và soi chiếu)	315,000	405,000				
	TỔNG	315,000	405,000	517,000	759,000	660,000	880,000

*** Ghi chú**

-Hateco không tính phí lưu đêm. Mà tính theo lượt xe: là một lần vào, ra tại điểm trông giữ mà không quá 12 tiếng (nếu xe lưu trong bãi vượt quá 12 tiếng sẽ tự động được tính thêm lượt, 12h/lượt)

-Giá trên đã bao gồm thuế GTGT